

Chủ tịch Viện Khoa học và Công nghệ Việt Nam, các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Nghị định này./.

TM. CHÍNH PHỦ  
Thủ tướng

**Phan Văn Khải**

*Nam Khóa XI, kỳ họp thứ nhất quy định danh sách các Bộ và cơ quan ngang Bộ của Chính phủ;*

*Căn cứ Nghị định số 86/2002/NĐ-CP ngày 05/11/2002 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ, cơ quan ngang Bộ;*

*Để bảo đảm phân công hợp lý chức năng, nhiệm vụ của các Bộ, cơ quan ngang Bộ, thực hiện nguyên tắc cải cách hành chính, một việc do một cơ quan quản lý chịu trách nhiệm;*

*Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ và Bộ trưởng Bộ Nội vụ,*

**NGHỊ ĐỊNH của Chính phủ số 28/2004/NĐ-CP ngày 16/01/2004 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 54/2003/NĐ-CP ngày 19/5/2003 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Khoa học và Công nghệ.**

CHÍNH PHỦ

NGHỊ ĐỊNH:

**Điều 1.** Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 54/2003/NĐ-CP ngày 19 tháng 5 năm 2003 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Khoa học và Công nghệ với nội dung cụ thể sau đây:

**1. Điều 1 được sửa đổi, bổ sung như sau:**

**“Điều 1. Vị trí và chức năng**

Bộ Khoa học và Công nghệ là cơ quan của Chính phủ thực hiện chức năng quản lý nhà nước về hoạt động khoa học và công nghệ, phát triển tiềm lực khoa học và công nghệ; tiêu chuẩn đo lường chất

*Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;*

*Căn cứ Nghị quyết số 02/2002/QH11 ngày 05 tháng 8 năm 2002 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt*

lượng sản phẩm, hàng hóa; sở hữu trí tuệ; năng lượng nguyên tử, an toàn bức xạ và hạt nhân; quản lý nhà nước các dịch vụ công trong lĩnh vực thuộc Bộ quản lý; thực hiện đại diện chủ sở hữu phần vốn của Nhà nước tại doanh nghiệp có vốn nhà nước thuộc Bộ quản lý theo quy định của pháp luật.”

**2. Điểm c khoản 5 Điều 2 được sửa đổi, bổ sung như sau:**

“c) Thống nhất quản lý nhà nước về chất lượng sản phẩm, hàng hóa lưu thông trong nước và hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu; quy định nguyên tắc, điều kiện, tiêu chí của các tổ chức công nhận và chứng nhận chất lượng sản phẩm, hàng hóa; chủ trì và phối hợp với các Bộ, ngành có liên quan ký kết và thực hiện các thỏa thuận và điều ước quốc tế về việc thừa nhận lẫn nhau trong hoạt động công nhận và chứng nhận chất lượng sản phẩm; chủ trì tổ chức giải quyết các tranh chấp về chất lượng sản phẩm, hàng hóa theo quy định của pháp luật”.

**3. Khoản 6 Điều 2 được sửa đổi, bổ sung như sau:**

- Tên khoản 6 sửa đổi là: “6. Về sở hữu trí tuệ (không bao gồm quyền tác giả đối với tác phẩm văn học, nghệ thuật”).

- Bổ sung điểm d vào khoản 6 Điều 2 của Nghị định số 54/2003/NĐ-CP:

“d) Chủ trì tổ chức giải quyết các tranh chấp về sở hữu công nghiệp và tranh chấp thương mại liên quan đến sở

hữu công nghiệp theo quy định của pháp luật”.

**Điều 2. Hiệu lực thi hành**

Nghị định này có hiệu lực thi hành sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo.

**Điều 3. Trách nhiệm thi hành**

Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ, các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Nghị định này./.

TM. CHÍNH PHỦ

Thủ tướng

Phan Văn Khải

**NGHỊ ĐỊNH của Chính phủ số  
29/2004/NĐ-CP ngày 16/01/2004  
quy định chức năng, nhiệm  
vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ  
chức của Bộ Thương mại.**

CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Nghị quyết số 02/2002/QH11